

QUỐC HỘI
Số: Không số

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 22 tháng 12 năm 1988

LUẬT

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LUẬT TỔ CHỨC TOÀ ÁN NHÂN DÂN

*Căn cứ vào Điều 83 của Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
Luật này sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Toà án nhân dân ngày 3-7-1981.*

Điều 9 mới:

"Quyền bào chữa của bị cáo được bảo đảm.

Bị cáo có quyền tự bào chữa, hoặc nhờ người khác bào chữa cho mình. Trong những trường hợp do pháp luật quy định, Toà án nhân dân phải yêu cầu Đoàn luật sư cử người bào chữa cho bị cáo.

Các đương sự khác có quyền tự mình hoặc nhờ người khác bảo vệ quyền lợi hợp pháp của mình".

Điều 13, đoạn 3 mới:

"Bản án tử hình được thi hành nếu không có kháng nghị của Chánh án Toà án nhân dân tối cao hoặc của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao theo thủ tục giám đốc thẩm hoặc tái thẩm. Trong trường hợp người bị án xin ân giảm án tử hình thì bản án được thi hành sau khi Hội đồng Nhà nước bác đơn xin ân giảm".

Điều 14 mới:

"Cùng với việc ra bản án, Toà án ra quyết định yêu cầu cơ quan hoặc tổ chức hữu quan áp dụng những biện pháp cần thiết để khắc phục những nguyên nhân và điều kiện phát sinh tội phạm hoặc vi phạm pháp luật tại các cơ quan, tổ chức đó. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Toà án, cơ quan, tổ chức đó phải báo cho Toà án biết những biện pháp được áp dụng".

Điều 22 mới:

"Toà án nhân dân tối cao có Chánh án, các Phó chánh án, các thẩm phán và các hội thẩm nhân dân.

Tổ chức Toà án nhân dân tối cao gồm có:

Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao;

Ủy ban thẩm phán Toà án nhân dân tối cao;

Toà hình sự, Toà dân sự, Toà án quân sự cấp cao, các Toà phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao.

Khi xét thấy cần thiết, Hội đồng Nhà nước có thể thành lập các Toà chuyên trách khác theo đề nghị của Chánh án Toà án nhân dân tối cao.

Bộ máy giúp việc của Toà án nhân dân tối cao".

Điều 23, đoạn 1 mới:

"Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao là tổ chức hướng dẫn công tác xét xử của Toà án nhân dân các cấp, đồng thời là tổ chức xét xử cao nhất theo thủ tục giám đốc thẩm và tái thẩm".

Điều 5 mới:

"5- Giám đốc thẩm hoặc tái thẩm những quyết định đã có hiệu lực pháp luật của Ủy ban thẩm phán Toà án nhân dân tối cao".

Điều 24, đoạn 1 mới:

"Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao gồm có: Chánh án, các Phó chánh án Toà án nhân dân tối cao; các Chánh toà, Phó chánh toà các Toà thuộc Toà án nhân dân tối cao; các thẩm phán Toà hình sự, Toà dân sự và một số thẩm phán Toà án quân sự cấp cao do Chánh án Toà án nhân dân tối cao cử".

Điều 25, điểm 3 mới:

"3- Giám đốc thẩm hoặc tái thẩm những bản án và quyết định đã có hiệu lực pháp luật của các Toà thuộc Toà án nhân dân tối cao".

Điều 26, đoạn 1 mới:

"Ủy ban thẩm phán Toà án nhân dân tối cao gồm có: Chánh án, các Phó chánh án Toà án nhân dân tối cao, các Chánh toà các Toà thuộc Toà án nhân dân tối cao".

Điều 27 mới:

"Nhiệm vụ và quyền hạn của Toà hình sự, Toà dân sự Toà án nhân dân tối cao là:

- 1- Sơ thẩm đồng thời chung thẩm những vụ án thuộc thẩm quyền của Toà án nhân dân tối cao;
- 2- Giám đốc thẩm hoặc tái thẩm những bản án và quyết định đã có hiệu lực pháp luật của các Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và cấp tương đương.

Toà hình sự, Toà dân sự có Chánh toà, Phó chánh toà và các thẩm phán".

Bổ sung một điều mới là điều 27b.

Điều 27b:

"Nhiệm vụ và quyền hạn của Toà án quân sự cấp cao là:

- 1- Sơ thẩm đồng thời chung thẩm những vụ án đặc biệt nghiêm trọng, phức tạp, những vụ án mà bị cáo là thiếu tướng hoặc là người có chức vụ từ chỉ huy trưởng sư đoàn, cục trưởng và cấp tương đương trở lên, những vụ án thuộc thẩm quyền của Toà án quân sự quân khu và cấp tương đương nhưng Toà án quân sự cấp cao lấy lên để xét xử;
- 2- Phúc thẩm những bản án và quyết định sơ thẩm của các Toà án quân sự quân khu và cấp tương đương;
- 3- Giám đốc thẩm hoặc tái thẩm những bản án và quyết định đã có hiệu lực pháp luật của Toà án quân sự quân khu và cấp tương đương;
- 4- Giám đốc việc xét xử của các Toà quân sự cấp dưới;

Toà án quân sự cấp cao có Chánh án, các Phó chánh án, các thẩm phán và các hội thẩm quân nhân".

Điều 29, điểm 3 mới:

"3- Chủ tọa phiên toà của Toà hình sự, Toà dân sự và các Toà phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao, khi xét thấy cần thiết";

Điểm 4 mới:

"4- Kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm những bản án và quyết định đã có hiệu lực pháp luật của Toà án nhân dân các cấp; có quyền tạm đình chỉ việc thi hành bản án hoặc quyết định bị kháng nghị".

Điểm 6 mới:

"6- Cử các Chánh toà và Phó chánh toà của các Toà thuộc Toà án nhân dân tối cao; phân công các thẩm phán".